TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-ST
Ngày: 09-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Quốc Chương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Bạch Quang T, sinh ngày: 11/3/1995, tại tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKHKTT: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Quang T và bà Dương Thị Q; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2018; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Võ Tất D, sinh năm: 1984; địa chỉ: Tổ 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1960; địa chỉ: Khu 9, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/6/2018 Bạch Quang T đến làm thuê cho anh Võ Tất D tại tổ 4, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông. T ăn, ở cùng với gia đình anh D.

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/6/2018, khi gia đình anh D đang ngủ trưa, T quan sát thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, BKS 48B1-114.75 của anh D có gắn sẵn chìa khóa, dựng ngay trước cửa nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe, bán lấy tiền tiêu xài. T nghĩ vậy liền đi lại vị trí xe mô tô BKS 48B1-114.75, mở ổ khóa điện, điều khiển xe đi về hướng Thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày T đi tới thành phố T, tỉnh Bình

Dương gặp và bán chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn Q, trú tại Phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương với giá 1.200.000 đồng. Số tiền này, T đã tiêu xài hết.

Cùng ngày anh Võ Tất D làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa về hành vi trộm cắp của Bạch Quang T.

Ngày 24/6/2018, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa đầu thú về hành vi trộm cắp của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, kiểu sáng Wave, màu đỏ, đen, trắng, BKS: 48B1-114.75, số máy: JC52E4245195, số khung: 5219CY412289.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG, ngày 26/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự thị xã Gia Nghĩa, kết luận: Tại thời điểm ngày 23/6/2018, chiếc xe mô tô hiệu Honda, kiểu sáng Wave, màu đỏ, đen trắng, BKS: 48B1-114.75 trị giá 8.400.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 07 tháng 9 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Bạch Quang T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt Bạch Quang T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2018.

Việc xử lý vật chứng:

Chấp nhận ngày 21/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 802 trả lại 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, kiểu sáng Wave, màu đỏ, đen, trắng, BKS: 48B1-114.75, số máy: JC52E4245195, số khung: 5219CY412289 cho anh Võ Tất D là người bị hại.

Về dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bạch Quang T đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Võ Tất D, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Wave, BKS 48B1-114.75 có giá trị 8.400.000đ. Vì vậy có đủ căn cứ pháp lý

để kết luận bị cáo Bạch Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…".

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện để nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lối sống buông thả, ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội xong bị cáo đã ra đầu thú nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét thấy tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi giao nộp và nhận lại tài sản, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Ngày 21/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 802 trả lại 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, kiểu sáng Wave, màu đỏ, đen, trắng, BKS: 48B1-114.75, số máy: JC52E4245195, số khung: 5219CY412289 cho anh Võ Tất D là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Trong vụ án này ông Nguyễn Văn Q là người mua lại chiếc xe mô tô BKS 48B1-114.75. Tuy nhiên khi mua ông không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm về vấn đề dân sự, về xử lý vật chứng của Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận. Về mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Bạch Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Bạch Quang T 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Chấp nhận ngày 21/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 802 trả lại 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, kiểu sáng Wave, màu đỏ, đen, trắng, BKS: 48B1-114.75, số máy: JC52E4245195, số khung: 5219CY412289 cho anh Võ Tất D là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bạch Quang T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
-VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thắm